

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện Thông báo Kết luận của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Công văn số 2892/BKHCN-ĐP ngày 25/08/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Đánh giá kết quả thực hiện Thông báo Kết luận của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị (*Thông báo Kết luận số 1422/TB-BKHCN ngày 02/6/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ*), Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị báo cáo như sau:

I. Kết quả thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ đối với địa phương

Thực hiện các đề nghị của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị đã tiếp thu và tăng cường chỉ đạo, điều hành hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các ngành, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh. Toàn ngành đã tiếp tục thực hiện tái cơ cấu trên các lĩnh vực, đổi mới toàn diện và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KH&CN phục vụ có hiệu quả người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện trên các nội dung cơ bản sau:

1. Công tác tăng cường đầu tư cho KH&CN

Trong điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn, đầu tư cho KH&CN vẫn được chú trọng. Kinh phí sự nghiệp khoa học được bố trí năm sau cao hơn năm trước¹. Ngoài ngân sách của tỉnh hàng năm chi cho KH&CN, tỉnh cũng đã năng động, chỉ đạo tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài thông qua các chương trình, đề tài, dự án các cấp ở Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao tiềm lực KH&CN cũng như hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống để nâng cao thu nhập, phát triển

¹ Năm 2021, kinh phí đầu tư cho KH&CN được tỉnh phê duyệt là 29.759 triệu đồng (Kinh phí sự nghiệp khoa học: 21.839 triệu đồng, Kinh phí đầu tư phát triển: 7.920 triệu đồng). Năm 2022, kinh phí cho lĩnh vực KH&CN được tỉnh phê duyệt là 29.816 triệu đồng (Kinh phí sự nghiệp KH&CN: 21.896 triệu đồng, Kinh phí đầu tư và phát triển: 7.920 triệu đồng). Năm 2023, kinh phí cho lĩnh vực KH&CN được tỉnh phê duyệt là 30.209 triệu đồng (Kinh phí sự nghiệp KH&CN: 21.883 triệu đồng, Kinh phí đầu tư và phát triển: 8.326 triệu đồng).

kinh tế. Công tác phân bổ và sử dụng kinh phí KH&CN đảm bảo có trọng tâm trọng điểm, đúng mục đích và hiệu quả.

Các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, nhiệm vụ tăng cường tiềm lực hỗ trợ nghiên cứu và nâng cấp trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, chống xuống cấp các tổ chức KH&CN được quan tâm thực hiện. Các nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực KH&CN luôn được UBND tỉnh quan tâm. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh cân đối phân bổ cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện dự án *Đầu tư thiết bị đo lường thử, nghiệm và công nghệ sinh học* với nguồn vốn 50 tỷ đồng. Đến nay, đã thực hiện trong giai đoạn 1 năm 2021-2023 là 25.616 triệu đồng. Dự án nhằm tạo cơ sở vật chất kỹ thuật về đo lường, thử nghiệm và công nghệ sinh học để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hàng hóa xuất nhập khẩu, đảm bảo an toàn và chất lượng hàng hóa khi đưa vào lưu thông thị trường nội địa; tăng cường công tác nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống nhất là sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường góp phần tạo ra được một số sản phẩm chủ lực của địa phương, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế. Nhiệm vụ tăng cường năng lực nghiên cứu và nâng cấp trang thiết bị; công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN cho các tổ chức KH&CN, phòng thí nghiệm được đầu tư trọng điểm, có chất lượng, phục vụ có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về KH&CN và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Về việc hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức KH&CN tham gia thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Các nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh thời gian qua tập trung hướng về cơ sở, lấy người dân và doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ để tăng cường chuyên gia ứng dụng công nghệ một cách nhanh chóng và hiệu quả. Từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước (thuộc Chương trình Nông thôn miền núi), 02 nhiệm vụ KH&CN cấp Viện; 17 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và 19 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở. Các nhiệm vụ KH&CN đã giải quyết các vấn đề thực tiễn ở địa phương trên nhiều lĩnh vực, tạo ra nhiều quy trình, công nghệ và sản phẩm mới góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, nâng cao giá trị cho các tổ chức, cá nhân và góp phần quan trọng trong việc tạo ra các sản phẩm OCOP ở địa phương.

Việc thực hiện xã hội hóa trong hoạt động nghiên cứu khoa học, huy động các nguồn lực trong xác định và thực hiện nhiệm vụ KH&CN, định hướng liên kết xác định và thực hiện nhiệm vụ KH&CN dần hình thành các nhiệm vụ KH&CN liên kết giữa tổ chức KH&CN, nhà khoa học với doanh nghiệp và các tổ chức khác để xác định và thực hiện nhiệm vụ KH&CN phục vụ yêu cầu đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức KH&CN đã có những đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành KH&CN tỉnh, góp phần đáp ứng yêu cầu công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ sản xuất ở từng lĩnh vực và địa phương trong tỉnh. Nhiều doanh nghiệp cũng

đã tham gia đổi ứng thực hiện các đề tài, dự án KH&CN cũng như tự đầu tư kinh phí để đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ; tự ứng dụng, nhân rộng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống nhằm nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế.

Thông qua triển khai các đề tài, dự án các cấp, Sở Khoa học và Công nghệ đã tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm có năng suất, chất lượng cao. Tiêu biểu là Sở Khoa học và Công nghệ đã hỗ trợ 02 doanh nghiệp triển khai 02 dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi²; hỗ trợ 02 doanh nghiệp triển khai 02 đề tài cấp tỉnh³. Triển khai thực hiện *Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh*, Sở Khoa học và Công nghệ đã đánh giá, nghiệm thu và hỗ trợ nhiều doanh nghiệp triển khai các dự án ứng dụng đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ tiên tiến, cải tiến công nghệ, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp⁴.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ được triển khai thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp của tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ tập trung hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh đã đăng ký bảo hộ được 02 chỉ dẫn địa lý (*Tiêu Quảng Trị và Chè Vàng Quảng Trị*), 06 nhãn hiệu chứng nhận và 59 nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm hàng hóa đặc trưng, thế mạnh của các địa phương. Chương trình OCOP hàng năm đã thực hiện phân hạng và công nhận được 119 sản phẩm OCOP (*42 sản phẩm đạt 4 sao trong đó có 01 sản phẩm đề xuất TW phân hạng 5 sao, 77 sản phẩm đạt 3 sao*) và phần lớn các sản phẩm đã đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP của tỉnh.

3. Về việc đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương

Công tác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

² Dự án Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt trang trại tiêu chuẩn VietGAHP theo chuỗi giá trị tại vùng cát tỉnh Quảng Trị và Dự án Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất lạc an toàn theo VietGAHP tại tỉnh Quảng Trị.

³ Dự án Nghiên cứu nhân giống và trồng thử nghiệm cây Vanilla trong nhà lưới theo hướng VietGap tại thôn Quyết Tâm, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa và Dự án Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị”.

⁴ Dự án ứng dụng khoa học kỹ thuật sản xuất nắm sò, nắm rom; Dự án ứng dụng khoa học, công nghệ và nhân rộng trong chăn nuôi Dúi sinh sản và Dúi thương phẩm; Dự án ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong nuôi cá lóc thương phẩm; Dự án ứng dụng đổi mới công nghệ trong bảo quản sản phẩm thủy hải sản; Dự án nghiên cứu, ứng dụng vi sinh vật bản địa xử lý phân bò, gà sản xuất phân bón hữu cơ viên né chuyên dùng cho cây lúa; Dự án hỗ trợ chuyển giao ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; Dự án Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ sấy tiên tiến để chế biến và bảo quản nâng cao giá trị chuỗi quả trên địa bàn huyện Hướng Hóa; Dự án ứng dụng công nghệ máy bay không người lái trong việc sản xuất lúa hữu cơ; “Đầu tư đổi mới dây chuyền xay xát lúa gạo đạt tiêu chuẩn hữu cơ”; “Đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất carton sóng 7 lớp cho nhà máy sản xuất bao bì carton Quảng Trị”.

được quan tâm chỉ đạo thực hiện và bước đầu mang lại một số kết quả tích cực. Nhiều diễn đàn, lớp tập huấn, cuộc thi nhằm tìm kiếm, hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được triển khai có hiệu quả. Sở Khoa học và Công nghệ đã hợp tác có hiệu quả với *Vườn ươm doanh nghiệp Đà Nẵng* (DNES) triển khai một số nhiệm vụ hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, góp phần hình thành tinh thần khởi nghiệp, văn hóa khởi nghiệp trong cộng đồng; đào tạo kiến thức, năng lực chuyên môn và kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức có hiệu quả *Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị* hàng năm. Kết quả triển khai cho thấy: Năm 2021, tổng cộng có 16 dự án tham gia, đã chọn được 09 dự án dự/ý tưởng được trình bày tại cuộc thi chung khảo. Kết quả có 02 Giải nhất, 02 Giải nhì và 04 Giải ba. Các dự án mặc dù số lượng ít hơn so với năm 2020, tuy nhiên, về chất lượng của dự án đã nâng lên đáng kể, các dự án điều tạo ra các sản phẩm mới, đặc trưng có khả năng cạnh tranh cao. Đặc biệt năm 2022, trước khi chấm vòng chung kết Sở Khoa học và Công nghệ đã mời chuyên gia tổ chức huấn luyện về kỹ năng thuyết trình, lập kế hoạch gọi vốn; kỹ năng gọi vốn, nắm bắt tâm lý của nhà đầu tư; tổ chức kết nối cố vấn khởi nghiệp cho các tổ chức, nhóm cá nhân, cá nhân có dự án khởi nghiệp và đã có 48 đối tượng tham gia dự tập huấn.

Thông qua Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cũng như quá trình khảo sát, Sở đã hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như: Thông qua Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, nay là 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, đã hỗ trợ 02 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đạt giải; Thông qua Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh đã cho vay 02 dự án; Thông qua những ưu đãi tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ cùng với Thông tư số 03/2021/TT-BTC ngày 11/01/2021 hướng dẫn về miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp KH&CN, đã hỗ trợ cho 03 doanh nghiệp ươm tạo hình thành doanh nghiệp KH&CN từ nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước. Qua các hoạt động này, nhiều tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp đã được kết nối để đồng hành và tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, góp phần cổ vũ, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp ở địa phương.

II. Kết quả thực hiện các nội dung theo đề nghị của tỉnh Quảng Trị được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao cho các đơn vị

1. Về phối hợp triển khai thực hiện một số nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ và cấp Viện

Hiện nay, tỉnh đang phối hợp với các đơn vị triển khai đề tài KH&CN cấp Bộ *“Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị”* do Viện Thổ nhưỡng - Nông hóa chủ trì thực

hiện và dự án KH&CN cấp Viện “*Nghiên cứu hoàn thiện quy trình sản xuất và sử dụng chế phẩm sinh học đa chức năng nhằm cải tạo đất gò đồi, và đất bạc màu tại tỉnh Quảng Trị*” do Viện Nghiên cứu Khoa học Miền Trung – Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam chủ trì thực hiện.

2. Về phối hợp, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao các đơn vị chức năng làm đầu mối hướng dẫn địa phương trong thực hiện các kiến nghị, đề xuất của tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức các Hội đồng tư vấn thẩm định nội dung phiếu đề xuất đặt hàng và hoàn thiện hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia và cấp Bộ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, phê duyệt thực hiện, bao gồm các nhiệm vụ sau đây:

(1) Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: “*Khảo sát đánh giá thực trạng, nghiên cứu xây dựng bản đồ số tiềm năng về năng lượng gió và năng lượng mặt trời tích hợp vào bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ quy hoạch lưới điện tỉnh Quảng Trị*” do Viện Năng lượng - Bộ Công thương đăng ký đề xuất.

(2) Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: “*Nghiên cứu xây dựng bản đồ thổ nhưỡng, nông hóa phục vụ thâm canh chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp tỉnh Quảng Trị*” do Viện Thổ nhưỡng - Nông hóa đăng ký đề xuất.

(3) Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: “*Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng hệ thống quản lý thông tin cảnh báo sớm trượt lở, sạt lở đất đá, lũ bùn đá, lũ ống, lũ quét theo thời gian thực tại tỉnh Quảng Trị và đề xuất các giải pháp phòng tránh giảm thiểu thiệt hại*” do Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu đăng ký đề xuất.

(4) Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: “*Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất và phát triển vùng dược liệu giao cổ lam 5 lá (*Gynostema pentaphyllum*) theo hướng sinh thái vườn rừng tại đảo Cồn Cỏ, tỉnh Quảng Trị*” do Viện Nghiên cứu Khoa học Miền Trung đăng ký đề xuất.

(5) Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (thuộc Chương trình Nông thôn miền núi): “*Xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn GACP và áp dụng các quy trình chế biến sâu Cà gai leo và các dược liệu khác thành sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại tỉnh Quảng Trị*” do Công ty Trách nhiệm hữu hạn La Va đăng ký đề xuất.

(5) Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: “*Xây dựng mô hình Làng thông minh gắn với xây dựng chính phủ số, đô thị thông minh góp phần phát triển thương hiệu sản phẩm chủ lực tại tỉnh Quảng Trị*” do Hợp tác xã Nông nghiệp Số đăng ký đề xuất.

(6) Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (thuộc Chương trình Nông thôn miền núi): “*Xây dựng vùng nguyên liệu và chế biến sâu sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây chè vằng, một nguồn dược liệu quý của tỉnh Quảng Trị*” do trung tâm Nghiên

cứu, Chuyển giao Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị đăng ký đề xuất.

Tuy nhiên, đến nay các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN nêu trên vẫn chưa được Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định phê duyệt để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Công tác phối hợp với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng triển khai, thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc và Chương trình bảo đảm đo lường cho doanh nghiệp

Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 về Kế hoạch triển khai Đề án “*Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Đề án 996) và Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 21/12/2020 thực hiện Đề án “*Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030*” (Đề án 100).

- Về công tác triển khai Đề án 996: Tỉnh đã thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm định phương tiện đo trên địa bàn tỉnh. Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chỉ định việc kiểm định đối chứng công tơ điện, đồng hồ đo nước lạnh trên địa bàn và kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo nhóm 2 theo quy định tại Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ KH&CN. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư thiết bị đo lường thử nghiệm và công nghệ sinh học (giai đoạn 1), trong đó thiết bị đo lường thử nghiệm (58 bộ thiết bị) và thiết bị công nghệ sinh học (02 thiết bị). Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các sở, ban, ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra; Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường được tăng cường (phát hành 04 bài báo về hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế trên Báo Quảng Trị; 02 phóng sự phát sóng trên truyền hình Quảng Trị QRTV; tổ chức 02 lớp về tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1928/QĐ-UBND 20/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị cho hơn 40 doanh nghiệp trên địa bàn). Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức 01 Hội thảo vai trò của Đo lường trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và tham dự tập huấn về xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp; tham dự khóa đào tạo về Tư vấn, hỗ trợ xây dựng triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ cho 9 lượt công chức.

- Về triển khai Đề án 100: Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì tổ chức 05 lớp tập huấn về hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc; Mã số mã vạch; Ghi nhãn cho 280 lượt học viên là tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh; 02 lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về truy xuất nguồn gốc hàng hóa cho 50 đối tượng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các tổ chức cá nhân đăng ký mã số mã vạch, bảo hộ thương hiệu, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và công bố tiêu chuẩn áp dụng, xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng như: ISO 22000, VIETGAP, HACCP... là cơ sở bước đầu cho công tác triển khai áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn 21 tổ chức cá nhân xây dựng và công bố áp dụng 60 tiêu chuẩn cơ sở cho 60 sản phẩm, hàng hóa (tinh dầu, nông sản địa phương). Tiến hành khảo sát về hoạt động công bố tiêu chuẩn chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, mã số mã vạch tại 40 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

1. Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đại phương, Lãnh đạo tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số nhiệm vụ kết quả thực hiện vẫn chưa cao như: Công tác phát triển KH&CN trong doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; Công tác phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở ươm tạo... Nguyên nhân của những hạn chế trên là do mức độ tiếp nhận và làm chủ công nghệ của hầu hết tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; yếu tố kỹ thuật, kỹ năng công nghệ, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của nguồn nhân lực thấp. Đa phần các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, việc đổi mới công nghệ chưa được các doanh nghiệp quan tâm đúng mức dẫn đến năng lực cạnh tranh còn thấp. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh chưa hình thành đầy đủ dẫn đến khó khăn trong việc thu hút khu vực tư nhân tham gia đầu tư vào các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo... Tiềm lực của tỉnh còn hạn chế, đầu tư cho KH&CN chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Hệ thống văn bản pháp lý, tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc; nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới; thiết lập, nâng cấp Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia chưa được hoàn thiện dẫn đến việc triển khai các hoạt động về truy xuất nguồn gốc thông qua công tác đào tạo, tập huấn, thông tin, tuyên truyền về truy xuất nguồn gốc; hội nghị, hội thảo, tổng kết Kế hoạch; học tập, trao đổi kinh nghiệm; xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tại tỉnh gặp nhiều khó khăn. Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia đã thông báo Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản

phẩm hàng hóa quốc gia đã được vận hành nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu kết nối.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Để triển khai thực hiện có kết quả Thông báo Kết luận của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Trị, kính đề nghị lãnh đạo Bộ và các đơn vị thuộc Bộ quan tâm, tiếp tục hỗ trợ tỉnh Quảng Trị các nội dung sau:

1. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục xem xét, phê duyệt hỗ trợ tỉnh trong việc thực hiện các đăng ký đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia để sớm được triển khai trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị thuộc Bộ hỗ trợ tỉnh trong lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đặc biệt là trong công tác xây dựng đội ngũ tư vấn viên và chuyên gia về Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành các văn bản pháp lý, tài liệu hướng dẫn và hướng dẫn về kinh phí thực hiện Đề án 100 và Đề án 996 để địa phương có căn cứ xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai.

4. Đề nghị Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia cần có hướng dẫn cụ thể việc kết nối và chia sẻ dữ liệu trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa quốc gia./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

